

Số: /SYT-VP
V/v lập danh mục các thủ tục hành chính lên mức độ 4; các thủ tục không phát sinh hồ sơ và các thủ tục đã bãi bỏ

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận.

Tiếp nhận Công văn số 1904/STTTT-CNTT&TT ngày ngày 29/7/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận về việc báo cáo kết quả thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Điểm 8 khoản II Thông báo số 255/TB-VPUB ngày 23/7/2021.

Sở Y tế báo cáo như sau:

1. Rà soát các thủ tục hành chính của Sở Y tế để thực hiện tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4:

- Ngày 19/01/2018 Sở Y tế trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 209/TTr-SYT về việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại các đơn vị trực thuộc. Ngày 06/02/2018 UBND tỉnh có văn bản trả lời tại Công văn số 554/UBND-KT về việc triển khai dịch vụ công mức độ 3 tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Sở Y tế đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị hỗ trợ cho đơn vị triển khai dịch vụ công mức độ 3 tại các đơn vị. Tuy nhiên, cho đến nay các đơn vị cũng chưa được hướng dẫn, thực hiện thủ tục mức độ 3 tại đơn vị. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông sớm hướng dẫn và thực hiện thủ tục mức độ 3 tại đơn vị và đưa lên mức độ 4 (*kèm theo phụ lục 1*)

2. Cung cấp các thủ tục hành chính không phát sinh hồ sơ và các thủ tục được bãi bỏ, đề nghị Sở Thông tin & Truyền thông cập nhật trên cổng dịch vụ công tỉnh.

- Lập danh mục tất cả các thủ tục hành chính không phát sinh hồ sơ và các thủ tục hành chính đã bãi bỏ (*Kèm theo phụ lục 2 và phụ lục 3*).

3. Sở Y tế ban hành Công văn số 3387/SYT-VP ngày 24/7/2021 về việc khuyến nghị sử dụng dịch vụ công trực tuyến để gửi hồ sơ và nhận kết quả qua bưu chính công ích; đồng thời công chức tại bộ phận một cửa cũng đã chủ động tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tiếp cận sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích.

4. Việc tiếp nhận, xử lý, ký duyệt hồ sơ trên môi trường mạng đảm bảo kịp thời, tròn quy trình từ khâu tiếp nhận đến khâu hoàn thành

- Ngày 01/8/2021 Sở Y tế có Công văn số 3594/SYT-VP đã gửi Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin & Truyền thông báo cáo việc thực hiện quy trình xử lý hồ sơ trên môi trường mạng của Sở Y tế.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo sở;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Văn Kỳ

PHỤ LỤC 1

BỔ SUNG DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LÊN MỨC ĐỘ 4

Stt	Lĩnh vực/Tên TTHC	Mức độ 4	Cơ quan ban hành	Ghi chú
I.	Lĩnh vực Giám định Y khoa - Pháp Y			
1	Thủ tục Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	x	Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 16/10/2018	
2	Thủ tục Khám giám định do bệnh nghề nghiệp	x		
3	Thủ tục Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	x		
4	Thủ tục Khám Giám định để thực hiện chế độ tử tuất	x		
5	Thủ tục Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	x		
6	Thủ tục Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	x		
7	Thủ tục Khám giám định lại trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	x		
8	Thủ tục Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	x		
9	Thủ tục Khám Giám định tổng hợp	x		
II	Lĩnh vực Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế			
1	Thủ tục Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	x	Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	

Stt	Lĩnh vực/Tên TTHC	Mức độ 4	Cơ quan ban hành	Ghi chú
2	Thủ tục Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người có tiền sử nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	x	Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	
3	Thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	x		
4	Thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	x		
5	Thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý	x		
III	Lĩnh vực Dược phẩm			
1	Thủ tục Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc	x	Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 23/5/2019	
2	Thủ tục Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất	x		

Stt	Lĩnh vực/Tên TTHC	Mức độ 4	Cơ quan ban hành	Ghi chú
V.	Lĩnh vực Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em (Dân số - KHHGD)			
1	Thủ tục Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám chữa bệnh, nhưng được cán bộ Y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	x	Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	
VI	Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh (khám sức khỏe thuyền viên)			
1	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục số I Thông tư 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên.	x	Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	
2	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục số I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật quy định tại Phụ lục số II	x		
3	Thủ tục Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	x		

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHÁT SINH HỒ SƠ

Stt	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính
I	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA	
1	1.002208.000.00.00.H43	Thủ tục Khám Giám định để thực hiện chế độ tử tuất
2	1.002190.000.00.00.H43	Thủ tục Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khoẻ để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai
3	1.002146.000.00.00.H43	Thủ tục Khám giám định lại trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động
4	1.002136.000.00.00.H43	Thủ tục Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát
II	LĨNH VỰC ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CÁC CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN BẰNG THUỐC THAY THẾ	
1	1.003468.000.00.00.H43	Thủ tục Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người có tiền sử nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng
2	1.004606.000.00.00.H43	Thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý
3	1.004600.000.00.00.H43	Thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý
4	1.004488.000.00.00.H43	Thủ tục công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện
5	1.004477.000.00.00.H43	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có sự thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự
6	1.004471.000.00.00.H43	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ

Stt	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính
		sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất
7	1.004461.000.00.00.H43	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ
III	LĨNH VỰC KHÁM CHỮA BỆNH	
1	1.003774.000.00.00.H43	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh
2	1.003787.000.00.00.H43	Thủ tục cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh
3	2.000968.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền
4	1.003824.000.00.00.H43	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh
5	1.003746.000.00.00.H43	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Trạm Y tế cấp xã, trạm xá
6	1.003516.000.00.00.H43	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền
IV	LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM	
1	1.004604.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp CCHND bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp CCHND
2	1.004576.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)
3	1.004557.000.00.00.H43	Thủ tục Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động

Stt	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính
4	1.004532.000.00.00.H43	Thủ tục Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc
5	1.004529.000.00.00.H43	Thủ tục Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất
6	1.004449.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt
7	1.004087.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh
8	1.003963.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc
9	1.003613.000.00.00.H43	Thủ tục Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước
10	1.004516.000.00.00.H43	Thủ tục cho phép bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
11	1.004459.000.00.00.H43	Thủ tục cho phép bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
12	1.002952.000.00.00.H43	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc
13		Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt bán lẻ thuốc đối với cơ sở có kinh doanh thuốc chất gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất
14	1.002952.000.00.00.H43	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc;

Stt	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính
		thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực
15	1.002292.000.00.00.H43	Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc
16		Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất
17		Thủ tục Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực
18	1.003001.000.00.00.H43	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc
19		Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ
20	1.002934.000.00.00.H43	Thủ tục Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT
21	1.002258.000.00.00.H43	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.
22		Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.
23	1.002339.000.00.00.H43	Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại

Stt	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính
24		Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực không vì mục đích thương mại
25		Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất
26		Thủ tục Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất không vì mục đích thương mại
27	1.002235.000.00.00.H43	Thủ tục Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT
28	1.001893.000.00.00.H43	Thủ tục Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc
29	1.003963.000.00.00.H43	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc
IV	LĨNH VỰC MỸ PHẨM	
1	1.003055.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm
2	1.003064.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm
3	1.002600.000.00.00.H43	Thủ tục Cấp số tiếp nhận phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước
4	1.003073.000.00.00.H43	Thủ tục Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm
V	LĨNH VỰC TỔ CHỨC ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ	

Stt	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính
1	1.004539.000. 00.00.H43	Thủ tục Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh
VI	LĨNH VỰC TỔ CHỨC - CÁN BỘ	
1	1.001523.000. 00.00.H43	Thủ tục Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần
2	1.001514.000. 00.00.H43	Thủ tục Đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.
VII	LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG HIV/AIDS	
1		Thủ tục công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện
2		Thủ tục Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV
3		Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính
4		Thủ tục Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính
VIII	LĨNH VỰC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	
1	2.000985.000. 00.00.H43	Thủ tục Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế
2	2.000982.000. 00.00.H43	Thủ tục Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D
3	1.003006.000. 00.00.H43	Thủ tục Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế
IX	LĨNH VỰC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG Y TẾ	
1	1.003958.000. 00.00.H43	Thủ tục Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế

Stt	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính
X	LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM	
1	1.003348.000.00.00.H43	Thủ tục Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi
2	1.003332.000.00.00.H43	Thủ tục Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi
3	1.003108.000.00.00.H43	Thủ tục Xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi
XI	LĨNH VỰC SỨC KHỎE BÀ MẸ - TRẺ EM (DÂN SỐ - KHHGD)	
1		Thủ tục cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ
XII	LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH (KHÁM SỨC KHỎE THUYỀN VIÊN)	
1		Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục số I Thông tư 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên.
2		Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục số I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật quy định tại Phụ lục số II
3		Thủ tục Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam

PHỤ LỤC 3

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC KHÁM CHỮA BỆNH ĐƯỢC BÃI BỎ

Stt	Tên lĩnh vực
1	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền
2	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm
3	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng
4	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp
5	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
6	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà
7	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh
8	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc
9	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang
10	Thủ tục Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)
11	Thủ tục Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ
12	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả
13	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền
14	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam